



| | | |
|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------|
| BẢN TIN HẢI QUAN Số 2514 (Từ 30/06 - 05/07/2014) | Nội dung | Trang |
| | VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN | 1 |
| | VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN | 2 |



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

| | |
|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Công văn 858/GSQL-TH Ngày 26/06/2014 | Vướng mắc C/O mẫu AK. |
| Công văn 876/GSQL-GQ1 Ngày 27/06/2014 | Thủ tục NK sắt phế liệu trực vớt từ xác tàu nước ngoài. |
| Công văn 7962/TCHQ-TXNK Ngày 26/06/2014 | Quản lý lớp ô tô nhập khẩu. |
| Công văn 8669/BTC-TCHQ Ngày 27/06/2014 | Hướng dẫn thủ tục hải quan áp dụng thí điểm cơ chế chuyển cửa khẩu đối với hàng tiêu dùng tại ICD Mỹ Đình. |
| Công văn 8053/TCHQ-VNACCS Ngày 27/06/2014 | Giải đáp vướng mắc hệ thống VNACCS/VCIS. |
| Công văn 8058/TCHQ-KTSTQ Ngày 27/06/2014 | Vướng mắc thực hiện Thực hiện Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27/6/2013 trong lĩnh vực hải quan đối với các doanh nghiệp đủ điều kiện và Quy trình thẩm định, công nhận, đánh giá lại, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ và quản lý doanh nghiệp ưu tiên. |
| Công văn 8144/TCHQ-TXNK Ngày 27/06/2014 | Vướng mắc miễn thuế tem nhãn hiệu thành phẩm nhập khẩu để tiêu thụ trong nước. |
| Công văn 8155/TCHQ-VNACCS Ngày 30/06/2014 | Khai báo số container đối với hàng hóa xuất khẩu. |
| Công văn 8156/TCHQ-GSQL Ngày 30/06/2014 | Quản lý Hải quan đối với hàng bưu chính thu gom ngoài lãnh thổ đưa vào Việt Nam thực hiện phân loại, chia chọn chuyển tiếp đi quốc tế. |
| Công văn 8208/TCHQ-QLRR Ngày 30/06/2014 | Bổ sung mục đích lựa chọn trên hệ thống VCIS. |
| Công văn 8220/TCHQ-GSQL Ngày 01/07/2014 | Hướng dẫn việc thuê các Công ty thành viên, Công ty cổ phần, Công ty liên kết thực hiện gia công nội địa cho Tổng Công ty các sản phẩm may mặc có nguồn nguyên liệu từ kho bảo thuế của chính Tổng Công ty. |
| Công văn 8815/BTC-TCHQ Ngày 01/07/2014 | Vướng mắc Thông tư số 20/2014/TT-BTC ngày 12/02/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc nhập khẩu xe ô tô, xe mô tô theo chế độ tài sản di chuyển của công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài. |



| | |
|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Công văn 8816/BTC-TCHQ Ngày 01/07/2014 | Xác định trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu thiết bị đồng bộ. |
| Công văn 8294/TCHQ-GSQL Ngày 01/07/2014 | Cấp mã địa điểm tập kết hàng hóa xuất khẩu. |
| Công văn 8301/TCHQ-PC Ngày 02/07/2014 | Vướng mắc liên quan đến việc xử lý đối với hành vi vi phạm về nhãn hàng hóa. |
| Công văn 8325/TCHQ-TXNK Ngày 02/07/2014 | Quản lý giá tính thuế mặt hàng ắc quy nhập khẩu. |
| Công văn 8327/TCHQ-TXNK Ngày 02/07/2014 | Vướng mắc về việc hoàn thuế nhập khẩu cho doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm bán cho doanh nghiệp khác xuất khẩu. |
| Công văn 8328/TCHQ-TXNK Ngày 02/07/2014 | Hoàn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa xuất trả không có kết quả kiểm hóa. |
| Công văn 8332/TCHQ-TXNK Ngày 03/07/2014 | Chính sách thuế hệ thống điều hòa của Dự án Royal City. |
| Công văn 8342/TCHQ-TXNK Ngày 03/07/2014 | Vướng mắc thu thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu nhập khẩu. |
| Công văn 8353/TCHQ-TXNK Ngày 03/07/2014 | Giá tính thuế ắc quy NK. |
| Công văn 8354/TCHQ-TXNK Ngày 03/07/2014 | Thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu cho dự án Ngôi nhà xanh một Liên Hợp quốc của UNDP. |
| Công văn 8963/BTC-TCHQ Ngày 03/07/2014 | Xử lý thuế đối với vật liệu nổ nhập khẩu phải tiêu hủy do hết hạn sử dụng. |

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Vướng mắc về việc hoàn thuế nhập khẩu cho doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm bán cho doanh nghiệp khác xuất khẩu.

Công văn 8327/TCHQ-TXNK
Ngày 02/07/2014

Công văn này giải đáp vướng mắc về việc hoàn thuế nhập khẩu cho doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm bán cho doanh nghiệp khác xuất khẩu. Theo quy định tại điểm c.7 khoản 5 Điều 112 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính thì: *“Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm sau đó bán sản phẩm (sản phẩm hoàn chỉnh hoặc sản phẩm chưa hoàn chỉnh) cho doanh nghiệp khác để trực tiếp xuất khẩu ra nước ngoài. Sau khi doanh nghiệp mua sản phẩm của doanh nghiệp sản xuất đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài thì doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với số lượng sản phẩm thực xuất khẩu nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện như nêu tại điểm c.5 khoản này.”* Theo đó, trường hợp Công ty nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm phích cắm bán cho doanh nghiệp chế xuất khác thì Công ty được xét hoàn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu tương ứng với sản phẩm thực xuất khẩu nếu đáp ứng đầy đủ điều kiện.



Giải đáp vướng mắc hệ thống VNACCS/VCIS.

Công văn 8053/TCHQ-VNACCS
Ngày 27/06/2014

Cấp mã địa điểm tập kết hàng hóa xuất khẩu.

Công văn 8294/TCHQ-GSQL
Ngày 01/07/2014

Công văn này giải đáp một số vướng mắc hệ thống VNACCS/VCIS. Cụ thể như sau:

- Vướng mắc 1: Tờ khai luồng xanh doanh nghiệp khai sai đồng tiền thanh toán (VND thay vì USD) nên dẫn đến trị giá tăng nhưng doanh nghiệp không truyền sửa được (do tờ khai đã thông quan). Doanh nghiệp khai bổ sung theo mẫu 01/KBS/2014, công chức dùng CNO11 cập nhật và đồng thời cập nhật trên E-Customs nhưng trị giá không đổi do không sửa được đồng tiền thanh toán trên hệ thống.

Về vướng mắc trên: Doanh nghiệp khai sai đồng tiền thanh toán, dẫn đến sai về trị giá tính thuế và số thuế phải nộp, do vậy, phải thực hiện thủ tục khai sửa đổi bổ sung sau thông quan có liên quan đến thuế. Trên hệ thống VNACCS, người khai hải quan sử dụng nghiệp vụ AMA để khai sửa đổi bổ sung các chỉ tiêu liên quan, như: “mã tiền tệ của trị giá khai báo”, “tỷ giá tiền thuế”, “trị giá tính thuế”, “số tiền thuế phải nộp”. Khi cơ quan hải quan phê duyệt, hệ thống VNACCS sẽ xuất chứng từ ghi số thuế phải thu (trương ứng với số tiền thuế tăng, giảm), thay đổi về thuế sẽ được cập nhật vào hệ thống kế toán thuế, không cập nhật vào dữ liệu của tờ khai gốc đã được thông quan trên hệ thống VNACCS.

- Vướng mắc 2: Doanh nghiệp đã khai báo tờ khai tạm xuất trên VNACCS (G61), đã hoàn thành thủ tục hải quan. Nay Doanh nghiệp khai tờ khai tái nhập (G51) thì khi khai báo chỉ tiêu “Số tờ khai tạm nhập, tái xuất tương ứng” hệ thống báo lỗi “Người khai hải quan không được sử dụng tờ khai tạm nhập, tái xuất này”.

Về vướng mắc trên: Theo thiết kế, đối với trường hợp khai báo tờ khai tạm xuất, tái nhập, hệ thống VNACCS chỉ cho phép người khai báo tờ khai tạm xuất sử dụng tờ khai này để khai báo trên tờ khai tái nhập và ngược lại. Vì vậy, để doanh nghiệp có thể sử dụng tờ khai tạm xuất để khai báo vào tờ khai tái nhập tương ứng thì doanh nghiệp phải dùng đúng tài khoản mã người khai hải quan (User ID) đã khai báo tờ khai tạm xuất trên. Đối với tình huống này, cán bộ công chức tại Chi cục kiểm tra và hướng dẫn doanh nghiệp khai báo tờ khai tái nhập sử dụng đúng tài khoản đã khai báo tờ khai tạm xuất theo yêu cầu thiết kế của hệ thống.

Công văn này hướng dẫn về việc áp mã địa điểm tập kết hàng hóa xuất khẩu. Để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu thực hiện thủ tục hải quan điện tử trên hệ thống VNACCS, Tổng cục Hải quan sẽ gia hạn thời gian cho các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu được sử dụng và khai mã địa điểm lưu giữ hàng hóa theo mã tạm của Chi cục Hải quan nơi mở tờ khai, thời hạn đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2014. Đề nghị Cục Hải quan các tỉnh, thành phố tiếp tục thông báo, đề nghị các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu thực hiện và làm thủ tục xin cấp mã địa điểm tập kết hàng hóa xuất khẩu



Khai báo số container đối với hàng hóa xuất khẩu.

**Công văn 8155/TCHQ-VNACCS
Ngày 30/06/2014**

Xác định trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu thiết bị đồng bộ.

**Công văn 8816/BTC-TCHQ
Ngày 01/07/2014**

Công văn này giải đáp vướng mắc về khai báo số container đối với hàng hóa xuất khẩu. Cụ thể như sau:

- Hàng hóa xuất khẩu bằng container mà tại thời điểm khai báo xuất khẩu doanh nghiệp không có số container hoặc không khai báo bổ sung được số container trên hệ thống thì sau khi đóng hàng vào container doanh nghiệp thực hiện việc lập bảng kê số container của tờ khai xuất khẩu, ký, đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp để xuất trình tại khu vực giám sát cửa khẩu xuất. Doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm về danh sách container này.

- Đối với những trường hợp phát sinh phải thay đổi số container đã khai báo trên tờ khai hải quan, doanh nghiệp có đề nghị điều chỉnh số container gửi Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất kèm lý do phải chuyển đổi container. Trường hợp container thuộc diện đang niêm phong hải quan thì Chi cục Hải quan nơi mở tờ khai và Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất phối hợp để xử lý.

- Để thuận lợi hơn cho việc khai báo của doanh nghiệp và công tác quản lý của cơ quan Hải quan liên quan đến quản lý số container, Tổng cục Hải quan đang xây dựng chức năng cho phép doanh nghiệp khai báo danh sách container vào hệ thống trong các trường hợp đề hỗ trợ bộ phận giám sát trong công tác xác nhận và sẽ có hướng dẫn cụ thể cho đơn vị cách thức thực hiện sau.

Công văn này giải đáp vướng mắc về xác định trị giá tính thuế đối với xác định giá tính thuế đối với những phần hạng mục thiết bị của hệ thống đồng bộ tự động quản lý không lưu (Hệ thống ATM). Theo đó, trường hợp Công ty nhập khẩu hệ thống đồng bộ tự động quản lý không lưu (Hệ thống ATM) được phân loại và xác định trị giá tính thuế như sau:

- Nếu máy móc thiết bị của hệ thống tự động quản lý không lưu được xác định là dây chuyền thiết bị đồng bộ đáp ứng quy định tại Điều 97 Thông tư 128/2013/TT-BTC thì khi nhập khẩu thực hiện phân loại theo máy chính, trị giá tính thuế là giá thực tế phải trả của toàn bộ hệ thống thiết bị đồng bộ.

- Nếu máy móc thiết bị của hệ thống tự động quản lý không lưu không được xác định là dây chuyền thiết bị đồng bộ thì khi nhập khẩu thực hiện phân loại, xác định trị giá tính thuế theo từng máy móc, thiết bị. Trường hợp hồ sơ của doanh nghiệp có một số hạng mục không được nhà thầu cung cấp đơn giá chi tiết do giá các hạng mục này được tính gộp vào hệ thống thiết bị thì doanh nghiệp tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã khai báo, và cơ quan Hải quan nơi doanh nghiệp mở tờ khai có trách nhiệm kiểm tra để xác định giá tính thuế theo đúng nguyên tắc xác định giá tính thuế quy định tại Nghị định số 40/2007/NĐ-CP ngày 16/03/2007 của Chính phủ ; Thông tư số 205/2010/TT- BTC ngày 15/12/2010 của Bộ Tài chính.